

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2018/HSST

Ngày 09-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Liễu

Ông Trần Tấn Phát

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Nam T, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 16/6/1988; tại: Thành phố HCM; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp LT, xã LTB, huyện HT, tỉnh TN; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Nam H và bà Trần Thị Kim H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: 01. Ngày 20/3/2018 bị Công an xã HT, huyện HT, tỉnh TN xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng (Chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Bị cáo Trần Nam T bị tạm giữ từ 20/6/2018, chuyển tạm giam từ ngày 26/6/2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố TN, tỉnh TN. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 20/6/2018, trước quán cà phê A.T thuộc đường ĐBP, khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN, Công an thành phố TN bắt

quả tang Trần Nam T cất giấu nhiều bạch nylon chứa ma túy trong gói thuốc lá hiệu Jet để trong hộc nhỏ bên trái của xe mô tô biển số 70G1 – 477.59. Tiến hành thu giữ: 01 (một) vỏ thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 (một) bạch nylon chứa 04 (bốn) viên nén màu xanh, 01 (một) bạch nylon chứa chất bột màu hồng, 01 (một) bạch nylon chứa tinh thể rắn trong suốt; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đen hàn kín hai đầu bên trong có 02 (hai) bạch nylon chứa tinh thể rắn trong suốt; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số Imel: 867934025041874 và 01 (một) xe mô tô biển số 70G1 – 477.59.

Quá trình điều tra chứng minh được, Trần Nam T sử dụng và nghiện ma túy từ đầu năm 2018 đến nay. T thường mua ma túy của người tên N (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tại huyện HT, tỉnh TN về sử dụng. Ngày 17/6/2018 do xe mô tô bị hư nên T mượn xe mô tô biển số 70G1 – 477.59 của ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1967, ngụ: 5/10, ấp GT, xã LTN, huyện HT, tỉnh TN là cha của bạn gái để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T gọi điện cho người tên N hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Sau đó T điều khiển xe mô tô biển số 70G1 – 477.59 đến điểm hẹn đưa tiền cho N và lấy bạch nylon chứa ma túy. T đem về nhà sử dụng một phần, phần còn lại T bỏ vào trong vỏ thuốc lá hiệu Jet rồi cất giấu trong hộc nhỏ xe mô tô bên trái để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 ngày 20/6/2018 T điều khiển xe mô tô biển số 70G1 – 477.59 chạy đến nhà bạn gái, trên đường đi đến trước quán cà phê A.T thuộc đường ĐBP, khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN T dừng xe lại nghe điện thoại thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện bạch nylon chứa ma túy và lập biên bản bắt quả tang thu giữ nhiều tang vật. Tại Cơ quan Công an, Trần Nam T thừa nhận toàn bộ hành vi cất giấu ma túy trong vỏ thuốc lá hiệu Jet với mục đích để sử dụng.

Đối với người tên N bán ma túy cho bị cáo T, hiện không rõ họ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

* Kết luận giám định số 655/KL-KTHS ngày 25/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Mẫu 04 (bốn) viên nén màu xanh bên trong 01 (một) bạch nylon (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, Là loại N-Methyl-3-4-Methylenedioxyamphetamine (gọi tắt MDMA), Khối lượng 1,5738 gam (một phẩy năm bảy ba tám gam); Mẫu chất bột màu hồng bên trong 01 (một) bạch nylon (kí hiệu M2) gửi đến giám định không phải là chất ma túy, Khối lượng 0,5524 gam (Không phẩy năm năm hai bốn gam); Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 (một) bạch nylon (kí hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, Là loại Methamphetamine, Khối lượng 0,3868 gam (Không phẩy ba tám sáu tám gam); Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 02 (hai) bạch nylon trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đen (kí hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy, Là loại Methamphetamine, Khối lượng 0,8836 gam (Không phẩy tám tám ba sáu gam).

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) gói niêm phong số vụ 655/KL-KTHS có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý Thi Sĩ P; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số Imel: 867934025041874 chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN và 01 (một) xe mô tô biển số 70G1 – 477.59 đã trả lại cho ông Nguyễn Thanh T đúng theo quy định.

Qua xác minh Trần Nam T không có tài sản nên không kê biên.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố;

Tại cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Trần Nam T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Nam T từ 12 đến 15 tháng tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo;

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố TN; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo T thể hiện: Để có ma túy sử dụng, vào ngày 20/6/2018 trước quán cà phê A.T thuộc đường ĐBP, khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN, Trần Nam T đã cất giấu một vỏ thuốc lá hiệu Jet trong hộp xe mô tô biển số 70G1 - 477.59 để sử dụng, bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,2704 gam và ma túy loại MDMA, khối lượng 1,5738 gam, tổng khối lượng ma túy Trần Nam T cất giấu để sử dụng là 2,8442 gam thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Nam T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Tội phạm về ma túy nói chung gây ảnh hưởng rất lớn về trật tự an toàn xã hội, đạo đức lối sống, gây nguy hại cho sức khỏe của con người. Nguy hiểm nhất ma túy đang lan rộng trong thế hệ trẻ, tác động xấu về đạo đức, lối sống, sức khỏe, tri thức của hàng vạn thanh thiếu niên, ảnh hưởng trực tiếp đến lực lượng lao động của xã hội, đến tương lai và sự tồn vong của dân tộc. Do đó cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng cải tạo giáo dục và góp phần phòng chống tội phạm.

Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: không có;

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và do lỗi cố ý nên cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số vụ 655/KL-KTHS có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý Thi Sĩ P;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số Imel: 867934025041874 là công cụ phạm tội (đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN).

Trả 01 (một) xe mô tô biển số 70G1 – 477.59 cho ông Nguyễn Thanh T do không liên quan đến vụ án. Ghi nhận đã trả xong.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và điều luật áp dụng đối với bị cáo Trần Nam T là phù hợp tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Nam T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Nam T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Nam T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6//2018.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số vụ 655/KL-KTHS có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý Thi Sĩ P.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số Imel: 867934025041874 của bị cáo T (đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN).

Trả 01 (một) xe mô tô biển số 70G1 – 477.59 cho ông Nguyễn Thanh T do không liên quan đến vụ án. Ghi nhận đã trả xong.

3. Về án phí sơ thẩm hình sự: Bị cáo Trần Nam T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung